

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 05/2019/HC-PT

Ngày : 25 - 11 - 2019

V/v khiếu kiện hành vi hành chính trong
việc cấp giấy phép về xây dựng cơ bản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hải

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nghĩa
Bà Lê Thị Hoài Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Trang là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:
Bà Đào Thanh Tú – Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 04/2019/TLPT-HC ngày 23 tháng 9 năm 2019 về khiếu kiện hành vi hành chính trong việc cấp giấy phép về xây dựng cơ bản.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 01/2019/HC-ST ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định bị kháng cáo và kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 03/2019/QĐ-PT ngày 04 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà Đào Thị P – Sinh năm: 1950 (Vắng mặt)

Ttrú tại: Số 46 đường C, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

2. Người bị kiện: Phòng Quản lý đô thị thành phố Q, tỉnh Bình Định

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Ông Võ Duy T – Phó Trưởng phòng Quản lý đô thị thành phố Q, tỉnh Bình Định là người đại diện theo ủy quyền của Trưởng phòng Quản lý đô thị thành phố Q, tỉnh Bình Định.
(Vắng mặt)

(Theo Giấy ủy quyền số 762/GUQ-QLĐT ngày 18/9/2018 của Trưởng phòng Phòng Quản lý đô thị thành phố Q, tỉnh Bình Định)

3. *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Xuân T – Sinh năm: 1948 (Vắng mặt)

Trú tại: Số 46 đường C, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

4. *Người kháng cáo:* Người khởi kiện bà Đào Thị P.

5. *Viện kiểm sát kháng nghị:* Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, người khởi kiện bà Đào Thị P trình bày:

Hộ gia đình bà đã được nhà nước giao lô đất số 232 đường C, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định (viết tắt là lô đất số 232 C) theo Quyết định số 2490/QĐ-CTUB ngày 31/8/2004 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định (viết tắt là QĐ 2490) và gia đình bà đã tự xây dựng 01 ngôi nhà cấp IV, diện tích sàn là 34,1m² để ở trong năm 2004. Tại thời điểm được nhà nước giao đất, bà chỉ được cấp bản photocopy QĐ 2490 chứ không được nhận bản chính.

Ngày 06/12/2017, bà nộp hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng nhà đối với lô đất nói trên tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Ủy ban nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định (viết tắt là UBND thành phố Q) nhưng nhân viên của bộ phận này đã từ chối tiếp nhận hồ sơ nói trên với lý do là vợ chồng bà còn nợ tiền sử dụng đất lô đất số 232 C và bà chỉ nộp bản photocopy QĐ 2490. Ngày 08/12/2017, bà gửi đơn khiếu nại về hành vi từ chối tiếp nhận hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng nhà số 232 C đến UBND thành phố Q. Ngày 25/02/2017, bà nhận được Văn bản số 1361/BC-QLĐT của Phòng Quản lý đô thị thành phố Q, tỉnh Bình Định (viết tắt là Phòng QLĐT) hướng dẫn bà xuất trình bản chính QĐ 2490 và sơ đồ lô đất tỷ lệ 1/500 để được cấp giấy phép xây dựng. Ngày 02/02/2018, bà làm đơn yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định (viết tắt là UBND tỉnh Bình Định) cung cấp bản chính QĐ 2490; ngày 06/3/2018, UBND tỉnh Bình Định mời bà lên làm việc và thông báo cho bà biết không thể cung cấp bản gốc QĐ 2490 vì hiện nay, UBND tỉnh Bình Định chỉ còn lưu giữ 01 bản gốc nên đã cấp “Bản chính thực, bản sao đúng với nguyên bản trong hồ sơ lưu trữ” do Chi cục văn thư lưu trữ Sở Nội vụ ký chứng thực bản sao cho bà.

Ngày 19/3/2018, bà nộp lại hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng nhà đối với lô đất số 232 C; Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của UBND thành phố Q đã tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả vào ngày 09/4/2018. Ngày 09/4/2018, Phòng QLĐT đã có Phiếu trả hồ sơ số 205/PT-QLĐT với lý do hồ sơ không đúng quy định vì gia đình bà chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính theo Điều 2 QĐ 2490 và bà chỉ nộp bản photocopy QĐ 2490; việc trả hồ sơ nói trên đã ảnh

hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình bà trong việc thực hiện quyền xây dựng nhà ở, không đúng theo quy định tại khoản 6 Điều 3 Nghị định số 53/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp giấy phép xây dựng vì QĐ 2490 bà cung cấp là do UBND tỉnh Bình Định cấp bản chứng thực sao y đúng với nguyên bản trong hồ sơ lưu trữ do Chi cục văn thư lưu trữ Sở Nội vụ ký chứng thực bản sao.

Mặc dù Phòng QLĐT sai nhưng để được cấp giấy phép xây dựng nhà, bà phải vay tiền để nộp tiền sử dụng đất và ngày 17/9/2018, UBND thành phố Q đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH02345 cho vợ chồng bà đối với lô đất số 232 C. Sau khi có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nói trên, bà đã làm lại hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng nhà; ngày 25/9/2018, bà đã được UBND thành phố Q cấp giấy phép xây dựng số 2395/CPXD.

Mặc dù bà đã được UBND thành phố Q cấp giấy phép xây dựng số 2395/CPXD nhưng việc Phòng QLĐT trả hồ sơ theo Phiếu trả hồ sơ số 205/PT-QLĐT ngày 09/4/2018 là một quan hệ pháp luật khác, đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà. Do đó, bà khởi kiện hành vi hành chính của Phòng QLĐT về việc trả hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng đối với lô đất số 232 C theo Phiếu trả hồ sơ số 205/PT-QLĐT ngày 09/4/2018.

- Người đại diện hợp pháp của người bị kiện, ông Võ Duy T – Phó Trưởng phòng Quản lý đô thị thành phố Q, tỉnh Bình Định trình bày:

Tại thời điểm nộp hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng nhà đối với lô đất số 232 C, bà P chỉ nộp bản photocopy QĐ 2490 là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng thì hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ phải có bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai. Ngoài ra, gia đình bà P chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính theo Điều 2 của QĐ 2490.

Việc nhận, trả hồ sơ cấp giấy phép xây dựng nhà ở của bà P tại lô đất số 232 C là đúng quy định; do đó, Phòng QLĐT không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà P. Ngoài ra, Phòng QLĐT không có trình bày hoặc yêu cầu nào khác.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Lê Xuân T trình bày: Ông là chồng của bà Đào Thị P; ông thống nhất với nội dung trình bày và yêu cầu khởi kiện của bà P. Ngoài ra, ông không có trình bày hoặc yêu cầu độc lập nào khác.

*/ Tại bản án hành chính sơ thẩm số 01/2019/HC-ST ngày 23 tháng 7 năm 2019, Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định đã quyết định:

- Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Đào Thị P yêu cầu Phòng QLĐT thu hồi Phiếu cấp trả hồ sơ số 205/PT-QLĐT ngày 09/4/2018 và tiếp nhận lại hồ sơ xin giấy phép xây dựng tại lô đất số 232 C của bà và ông Lê Xuân T.

- Ngoài ra, bản án còn quyết định về án phí, nghĩa vụ chấp hành bản án và thông báo quyền kháng cáo của đương sự.

*/ Ngày 08/8/2019, người khởi kiện bà Đào Thị P có đơn kháng cáo yêu cầu sửa bản án hành chính sơ thẩm; buộc Phòng QLĐT thu hồi Phiếu cấp trả hồ sơ số 205/PT-QLĐT ngày 09/4/2018.

*/ Ngày 21/8/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 1572/QĐ-VKS-HC đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo hướng hủy bản án sơ thẩm nói trên.

*/ Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định:

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 1572/QĐ-VKS-HC ngày 21/8/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án hành chính ở giai đoạn phúc thẩm là đúng quy định của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án hành chính sơ thẩm số 01/2019/HC-ST ngày 23/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định và Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định tiếp tục xét xử lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; các quy định của pháp luật; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Người khởi kiện có kháng cáo, người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai; người khởi kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 225 Luật Tố tụng hành chính, Tòa án vẫn tiến hành phiên tòa phúc thẩm xét xử vắng mặt những người nói trên.

[2] Theo quy định tại khoản 3 Điều 103 và khoản 2 Điều 104 Luật xây dựng năm 2014 thì UBND thành phố Q là cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng đối với lô đất số 232 C, thành phố Q, tỉnh Bình Định của vợ chồng bà Đào Thị P và có trách nhiệm theo dõi, trả kết quả hoặc thông báo cho chủ đầu tư về hồ sơ chưa đủ điều kiện để cấp giấy phép xây dựng.

Đồng thời, theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BXD-BNV ngày 16/11/2015 của Bộ Xây dựng và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan

chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành xây dựng thì nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng quản lý đô thị là “*Tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện việc cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép xây dựng công trình và kiểm tra việc xây dựng công trình theo giấy phép được cấp trên địa bàn huyện theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh*”.

Do đó, người bị kiện trong vụ kiện này được xác định theo yêu cầu khởi kiện của bà P là UBND thành phố Q chứ không phải là Phòng QLĐT thành phố Q như Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định và trong trường hợp này Phòng QLĐT thành phố Q sẽ tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án; căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật Tố tụng hành chính thì khiếu kiện của bà P thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định chứ không phải thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Từ những căn cứ nói trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng; căn cứ khoản 3 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm và Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định tiếp tục xét xử lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Bà Đào Thị P không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm và án phí hành chính phúc thẩm. Hoàn trả lại cho bà P 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0009535 ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Hủy bản án hành chính sơ thẩm số 01/2019/HC-ST ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định về việc khiếu kiện hành vi hành chính trong việc cấp giấy phép về xây dựng cơ bản giữa người khởi kiện là bà Đào Thị P; người bị kiện là Phòng Quản lý đô thị thành phố Q, tỉnh Bình Định và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Xuân T.

2. Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định tiếp tục xét xử lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Bà Đào Thị P không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm và án phí hành chính phúc thẩm. Hoàn trả lại cho bà P 300.000 đồng tiền tạm ứng

án phí hành chính sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0009535 ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định;
- Tòa án nhân dân thành phố Q;
- Chi cục THADS thành phố Q;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ, án văn.

Lê Xuân Hải